CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI HÀ TĨNH

Số: 1282/TBHH-CVHHHT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng tàu, vùng quay tàu, vùng nước trước Bến cảng nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1

Vùng biển: Hà Tĩnh.

Tên luồng: Luồng hàng hải chuyên dùng vào Bến cảng Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 1546/ĐLDKHT-KT ngày 24/9/2026 của Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh;

Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh thông báo về thông số kỹ thuật của luồng tàu, vùng quay tàu, vùng nước xung quanh vùng quay tàu và vùng nước trước Bến cảng Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 như sau:

1. Luồng tàu:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 150m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 12,3m (mười hai mét ba).

2. Vùng quay tàu:

Trong phạm vi vùng quay tàu được giới hạn bởi đường tròn bán kính 240m, tâm có toạ độ:

Hệ VN-2000		**Hệ WGS-84**	
Vĩ độ (N)	**Kinh độ (E)**	**Vĩ độ (N)**	**Kinh độ (E)**
18°06'46.4"	106°23'08.4"	18°06'42.8"	106°23'15.1"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 11,1m (mười một mét mốt).

3. Vùng nước xung quanh vùng quay tàu:

Trong phạm vi từ đường biên vùng quay tàu đến đường biên khống chế bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
BPNĐ2	18°06'57.4"	106°23'08.7"	18°06'53.7"	106°23'15.3"
M	18°06'50.0"	106°22'59.2"	18°06'46.3"	106°23'05.9"
B	18°06'40.1"	106°22'59.4"	18°06'36.5"	106°23'06.1"
C	18°06'38.2"	106°23'05.0"	18°06'34.6"	106°23'11.6"
C'	18°06'38.6"	106°23'05.1"	18°06'35.0"	106°23'11.8"
F'	18°06'38.3"	106°23'06.0"	18°06'34.7"	106°23'12.7"
F	18°06'37.9"	106°23'05.8"	18°06'34.3"	106°23'12.5"
G	18°06'36.2"	106°23'11.1"	18°06'32.6"	106°23'17.8"
K	18°06'44.9"	106°23'18.2"	18°06'41.3"	106°23'24.9"
BTNĐ2	18°06'56.2"	106°23'13.6"	18°06'52.5"	106°23'20.3"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 11m (mười một mét).

Lưu ý: - Dải cạn tại đường biên bến phía Tây M-B-C (góc điểm B) có độ sâu hạn chế từ 10,6m đến 11,0m, phạm vi lấn vào vùng nước 44m.

- Dải cạn tại đường biên bến phía Đông F-G-K (góc điểm G) có độ sâu hạn chế từ 10,8m đến 11,0m, phạm vi lấn vào vùng nước 20m.

4. Vùng nước trước bến:

- Trong phạm vi vùng nước trước bến phía Tây cầu cảng, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
A	18°06'31.9"	106°22'59.5"	18°06'28.3"	106°23'06.2"
B	18°06'40.1"	106°22'59.4"	18°06'36.5"	106°23'06.1"
C	18°06'38.2"	106°23'05.0"	18°06'34.6"	106°23'11.7"
D	18°06'31.0"	106°23'02.4"	18°06'27.4"	106°23'09.0"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 10,0m (mười mét).

Lưu ý: Dải cạn tại đường biên bến phía Tây D-A-B (góc điểm A) có độ sâu hạn chế từ 9,1m đến 10,0m, phạm vi lấn vào vùng nước 50m.

- Trong phạm vi vùng nước trước bến phía Đông cầu cảng, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
E	18°06'30.7"	106°23'03.2"	18°06'27.1"	106°23'09.9"
F	18°06'37.9"	106°23'05.8"	18°06'34.3"	106°23'12.5"
G	18°06'36.2"	106°23'11.1"	18°06'32.6"	106°23'17.8"
H	18°06'29.8"	106°23'06.0"	18°06'26.2"	106°23'12.7"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 10,2m (mười mét hai).

Lưu ý: Dải cạn tại đường biên bến phía Đông E-H-G có độ sâu hạn chế từ 9,3m đến 10,2m, phạm vi lấn vào vùng nước khoảng 30m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hoạt động trên tuyến luồng hàng hải chuyên dùng vào Bến cảng Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 đi đúng tuyến luồng theo các báo hiệu hàng hải dẫn luồng./.

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Tổng công ty Bảo đảm An toàn hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc - Hoa tiêu VI;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh;
- Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Website Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh;
- Các Phòng;
- Lưu: VT, QLKCHT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI HÀ TĨNH
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Nguyễn Minh Đức